

Số: 85/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 170/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Hà V, sinh năm 1998; căn cước công dân số 031198001064; địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; căn cước công dân số 031089019431; địa chỉ: Tô dân phố K, phường A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Hà V và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Hà V và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Chị Đỗ Hà V và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung Nguyễn Bảo A, sinh ngày 12/5/2017. Ly hôn chị Đỗ Hà V và anh Nguyễn Văn T thoả thuận giao con chung Nguyễn Bảo A cho anh Nguyễn Văn T nuôi dưỡng sau ly hôn.

Thời gian nuôi dưỡng con chung tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi nếu không sự có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Đỗ Hà V và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Hà V và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Hà V nhận nộp 150.000đồng án phí dân sự thăm vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị V đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0003456 ngày 01/4/2026). Trả lại cho chị Đỗ Hà V số tiền 150.000đồng.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường An Dương, thành phố Hải Phòng (trước đây là UBND xã Quốc Tuấn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, ĐKKH số 011/2017);
- THA dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương